

Số: **06** /2022/QĐST- DS

BÌNH Đ, ngày 11 tháng 02 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
- Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 25 tháng 01 năm 2022 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Dân sự thụ lý số: 244/2021/TLST – DS ngày 09 tháng 12 năm 2021.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội D thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP BDLV, có địa chỉ trụ sở chính: Tầng 1, 2, 4, 5, 6 Tòa nhà Thaiholdings, Số 210 Đường Trần Quang Khải, Phường Tràng Tiền, Quận Hoàn Kiếm, TP Hà Nội, Việt Nam.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Doãn S – Chức vụ: Tổng giám đốc.

Ông Phạm Doãn S ủy quyền cho bà Trần Ngọc Ph, sinh năm 1965 – Chức vụ: Giám đốc Ngân hàng BDLV- Chi nhánh Bến Tr tham gia tố tụng theo Quyết định ủy quyền số 6650/2017/ QĐ-TGĐ ngày 20 tháng 6 năm 2017.

Bà Trần Ngọc Ph ủy quyền lại cho ông Trần Đỗ Hà Chiêu, sinh năm 1992 – Chức vụ: Chuyên viên – Phòng Giao Dịch BÌNH Đ, nơi cư trú: Khu phố 1, thị trấn BÌNH Đ, huyện BÌNH Đ, tỉnh BẾN TR tham gia tố tụng theo Giấy ủy quyền số 11/2022/UQ- Lien VietPostBank ngày 06/01/2022.

Bị đơn:

1/ Bà **Huỳnh Ngọc D**, sinh năm 1978;

Địa chỉ: Ấp AV, xã PhL, huyện BÌNH Đ, tỉnh BẾN TR.

2/ Ông **Phạm Văn C**, sinh năm 1967;

Địa chỉ: ấp 1, xã ĐT, huyện BÌNH Đ, tỉnh BẾN TR.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1/ Bà Huỳnh Ngọc D và ông Phạm Văn C thừa nhận còn nợ Ngân hàng TMCP BDLV – chi nhánh BẾN TR tính đến hết ngày 25/01/2022 là **36.286.401** đồng (ba mươi sáu triệu hai trăm tám mươi sáu ngàn bốn trăm lẻ một đồng). Trong đó:

+ Vốn gốc: 29.999.996 đồng (hai mươi chín triệu chín trăm chín mươi chín ngàn chín trăm chín mươi sáu đồng).

+ Lãi trên nợ gốc trong hạn: 2.873.461 đồng (hai triệu tám trăm bảy mươi ba ngàn bốn trăm sáu mươi một đồng).

+ Lãi trên nợ gốc quá hạn: 3.412.976 đồng (ba triệu bốn trăm mười hai ngàn chín trăm bảy mươi sáu đồng).

2.2/ Bà Huỳnh Ngọc D và ông Phạm Văn C đồng ý liên đới trả cho Ngân hàng TMCP BDLV – chi nhánh BẾN TR tổng số nợ **36.286.401** đồng (Ba mươi sáu triệu hai trăm tám mươi sáu ngàn bốn trăm lẻ một đồng) vào ngày Quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật.

2.3/ Bà Huỳnh Ngọc D, ông Phạm Văn C còn phải tiếp tục chịu lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

2.4/ Trong trường hợp bà Huỳnh Ngọc D, ông Phạm Văn C thực hiện nghĩa vụ không đầy đủ hoặc không thực hiện nghĩa vụ trả nợ thì bà Huỳnh Ngọc D và ông Phạm Văn C phải giao tài sản thế chấp là thửa đất số 1380, tờ số 3 tại xã ĐT, huyện BÌNH Đ, tỉnh BẾN TR do ông Phạm Văn C đứng tên giấy chứng nhận QSDĐ số AB 869267 cấp ngày 10/03/2005 ; Thửa đất số 1379 tờ bản đồ số 3 tại xã ĐT, huyện BÌNH Đ, tỉnh BẾN TR do ông Phạm Văn C đứng tên giấy chứng nhận QSDĐ số AB 869265 cấp ngày 10/03/2005 theo Hợp đồng thế chấp Quyền sử dụng đất số 003/2017/HĐTC/CBBenTre ngày 04/01/2017 cho cơ quan Thi hành án dân sự để phát mãi thu hồi nợ.

2.5/ Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch:

Bà Huỳnh Ngọc D, ông Phạm Văn C tự nguyện liên đới chịu toàn bộ án phí là 907.000 đồng (Chín trăm lẻ bảy ngàn đồng).

Hoàn trả cho Ngân hàng TMCP BDLV – chi nhánh BẾN TR số tiền tạm ứng án phí đã nộp 813.000 đồng (Tám trăm mười ba ngàn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0003438 ngày 09 tháng 12 năm 2021 của Cơ quan thi hành án dân sự huyện BÌNH Đ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh BẾN TR (Phòng KTNV và THA);
- VKSND huyện BÌNH Đ ;
- Chi cục THADS huyện BÌNH Đ ;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Võ Thị Loan